

Số: 13/TB-HĐXTHVC

Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn và một số nội dung liên quan đến xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, hành chính, kế toán từ hạng III lên hạng II đợt II năm 2026

Căn cứ Quyết định số 2282/QĐ-UBND ngày 21/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng III lên hạng II của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Kế hoạch số 137/KH-SYT ngày 22/6/2026 của Sở Y tế về việc Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, hành chính, kế toán từ hạng III lên hạng II và tương đương tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế đợt II năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-SYT ngày 24/6/2026 của Giám đốc Sở Y tế về việc phê duyệt danh sách viên chức có đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, hành chính, kế toán từ hạng III lên hạng II và tương đương đợt II năm 2026.

Hội đồng xét thăng hạng thông báo đến các đơn vị và viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, hành chính, kế toán từ hạng III lên hạng II và tương đương đợt II năm 2026, một số nội dung như sau:

1. Danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng

(Kèm theo Quyết định số 1508/QĐ-SYT ngày 24/6/2026 của Giám đốc Sở Y tế về việc phê duyệt danh sách viên chức có đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, hành chính, kế toán từ hạng III lên hạng II và tương đương đợt II năm 2026).

2. Nội dung, hình thức, thời gian và địa điểm xét thăng hạng

(Kèm theo Kế hoạch số 137/KH-SYT ngày 22/6/2026 của Sở Y tế về việc Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, hành chính, kế toán từ hạng III lên hạng II và tương đương tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế đợt II năm 2026).

*** Lưu ý:**

- Mọi thắc mắc liên hệ Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế, số 155A, đường Bùi Thị Trường, Phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.

- Website Sở Y tế tỉnh Cà Mau: <http://soyte.camau.gov.vn>.

Hội đồng xét thăng hạng viên chức yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở có viên chức tham gia xét thăng hạng thông báo công khai đến viên chức có tên trong danh sách đủ điều kiện xét thăng hạng được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- HĐXTHVC năm 2026;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở Y tế (để đăng tin);
- Lưu VT, TCCB.



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Trần Quang Khóa

Số: 1508/QĐ-SYT

Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, hành chính, kế toán từ hạng III lên hạng II và tương đương đợt II năm 2026

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Quyết định số 014/2025/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 67/2024/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 2282/QĐ-UBND ngày 21/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế từ hạng III lên hạng II của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Đề án số 28/ĐA-SYT ngày 02/6/2026 của Sở Y tế về Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, hành chính, kế toán, từ hạng III lên hạng II và tương đương tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế đợt năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, hành chính, kế toán từ hạng III lên hạng II và tương đương đợt II năm 2026, với tổng số 32 viên chức, cụ thể như sau:

a) Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý : 26 chỉ tiêu.

- Bác sĩ (hạng III) lên Bác sĩ chính (hạng II) : 19 chỉ tiêu;
- Dược sĩ (hạng III) lên Dược sĩ chính (hạng II) : 04 chỉ tiêu;
- Kế toán viên (hạng III) lên
Kế toán viên chính (hạng II) : 01 chỉ tiêu.
- Chuyên viên lên Chuyên viên chính : 02 chỉ tiêu

b) Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý : 06 chỉ tiêu.

- Bác sĩ (hạng III) lên Bác sĩ chính (hạng II) : 03 chỉ tiêu;
- Kế toán viên (hạng III) lên
Kế toán viên chính (hạng II) : 02 chỉ tiêu;
- Chuyên viên lên Chuyên viên chính : 01 chỉ tiêu;

(có danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Hội đồng xét thăng hạng viên chức năm 2026 chủ trì tham mưu tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, hành chính, kế toán từ hạng III lên hạng II và tương đương đợt II năm 2026 theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, các phòng chức năng thuộc Sở Y tế, các thành viên Hội đồng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các viên chức có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu VT, TCCB.



Nguyễn Chí Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 06

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
CHUYÊN NGÀNH Y TẾ, HÀNH CHÍNH, KẾ TOÁN TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II ĐỢT II NĂM 2026**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1508/QĐ-SYT ngày 24/6/2026 của Sở Y tế)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét					Có đề án, công trình, nhiệm vụ khoa học...	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Mã CDNN hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	TRUNG TÂM BẢO TRỢ XÃ HỘI BẠC LIÊU																	
*	Chuyên viên chính																	
1	Nguyễn Bê On	02/11/1976		Phó Giám đốc	Trung tâm Bảo trợ xã hội Bạc Liêu	9 năm	4,32	01.003	Thạc sỹ Luật	CC	Chuyên viên chính	B	B1	- Quyết định số 196/QĐ-SLĐTBXH ngày 14/7/2017 của Sở LĐTBXH về việc thành lập tổ tham mưu xây dựng Nghị quyết; - Quyết định số 417/QĐ-SLĐTBXH ngày 11/4/2018 của Sở LĐTBXH về việc thành lập Tổ soạn thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh. - Quyết định số 109/QĐ-SLĐTBXH ngày 04/6/2019 của Sở LĐTBXH về việc thành lập Tổ soạn thảo Đề án.	X	X		
2	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CÓ TRUYỀN - PHỤC HỒI CHỨC NĂNG																	
*	Bác sĩ chính hạng II																	
1	Thái Phan Tùng Thiện	30/6/1984		Phó Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch tổng hợp	6 năm 3 tháng	3,66	V.08.01.03	Tiến sĩ Trung Y nội khoa học		Chứng chỉ hành nghề	CB	B	Bảng tiến sĩ	X	X		
*	Kế toán viên chính hạng II																	
2	Nguyễn Thanh Tiền	12/11/1986		Viên chức	Phòng Tài chính - Kế toán	11 năm 01 tháng	3,33	V.06.031	Cử nhân Kế toán	TC	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán viên	B	C	- Quyết định số 2529/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại Bệnh viện giai đoạn 2021-2025. - Đồng chủ trì 2 sáng kiến cấp cơ sở theo Quyết định số 15/QĐ-SYT ngày 07/01/2025 và Quyết định số 3047/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế Cà Mau	X	X		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét					Có đề án, công trình, nhiệm vụ khoa học...	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Mã CDNN hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
3	Trần Hồng Chi		07/8/1989	Viên chức	Phòng Tài chính - Kế toán	12 năm 3 tháng	3,66	V.06.031	Cử nhân Kế toán		Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán viên	B	B	- Quyết định số 2529/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại Bệnh viện giai đoạn 2021-2025. - Đồng chủ trì sáng kiến cấp cơ sở năm 2024 theo Quyết định số 15/QĐ-SYT ngày 07/01/2025 của Sở Y tế Cà Mau - Đồng chủ trì sáng kiến cấp cơ sở năm 2025 theo Quyết định số 3047/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế Cà Mau	X	X		
3	BỆNH VIỆN MẮT - DA LIỀU																	
*	Chuyên viên chính																	
1	Lâm Quang Đình	20/10/1979		Viên chức	Phòng Tổ chức - Hành chính	19 năm 3 tháng	4,32	01.003	Cử nhân Luật Cử nhân kinh tế	TC	Chuyên viên chính	A	B1	- Đồng chủ trì 02 sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở: Quyết định số 03/QĐ-HĐSK ngày 21/12/2016 và Quyết định số 3047/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế. - Bằng khen UBND tỉnh năm 2010-2011: Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 21/02/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh.	X	X		
4	BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHÚ TÂN																	
*	Bác sĩ chính hạng II																	
1	Mạc Hoàng Nhũ	21/12/1971		Giám đốc	Bệnh viện đa khoa Phú Tân	20 năm 1 tháng	4,98 - VK 5%	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Nội khoa	CC	Chức danh nghề nghiệp bác sĩ	B	C	- Đồng chủ nhiệm đề tài khoa học kỹ thuật cấp cơ sở theo Quyết định số 482/QĐ-SYT ngày 23/02/2026 của Sở Y tế - Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2012-2014 theo Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 02/7/2015	X	X		
2	Hà Minh Thịnh	19/5/1978		Trưởng khoa	Khoa Ngoại - Phụ sản	20 năm	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ; CK II - Ngoại khoa	TC	Chứng chỉ hành nghề	B	B	Bác sĩ; CK II - Ngoại khoa	X	X		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét					Có đề án, công trình, nhiệm vụ khoa học...	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Mã CDNN hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
5 BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỚI BÌNH																		
*	Bác sĩ chính hạng II																	
1	Phạm Thị Kim Thoa		24/12/1974	Viên chức	Khoa Ngoại - Phụ sản	20 năm 11 tháng	4,98	V.08.01.03	Bác sĩ; CK II - Sản phụ khoa	TC	Chức danh nghề nghiệp bác sĩ	A	B	Bác sĩ; CK II - Sản phụ khoa	X	X		
6 BỆNH VIỆN ĐA KHOA U MINH																		
*	Bác sĩ chính hạng II																	
1	Phạm Minh Vị	12/11/1973		Giám đốc	Bệnh viện đa khoa U Minh	18 năm 6 tháng	4,98	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Ngoại khoa	CC	Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	B	B	- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2021 - 2023 theo Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 10/7/2024	X	X		
2	Nguyễn Minh Khải	20/11/1973		Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch tổng hợp	19 năm 3 tháng	4,98	V.08.01.03	Bác sĩ; CK II - Nội khoa	TC	Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	B	B	Bác sĩ; CK II - Nội khoa	X	X		
3	Huỳnh Văn Lâu	20/5/1985		Phó Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện đa khoa U Minh	6 năm 3 tháng	3,99	V.08.01.03	Bác sĩ chuyên khoa cấp I - Nội khoa		Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	B	B	- CSTĐ Cấp tỉnh năm 2022-2024 theo Quyết định số 1646/QĐ-UBND tỉnh ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Cà Mau	X	X		
4	Ngô Minh Hoa	29/4/1973		Trưởng khoa	Khoa Khám bệnh	19 năm 3 tháng	4,98	V.08.01.03	Bác sĩ; CK II - Nhi khoa	TC	Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	B	B	Bác sĩ; CK II - Nhi khoa	X	X		
5	Đỗ Minh Vũ	29/4/1977		Trưởng khoa	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc	7 năm 7 tháng	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ; CK II - Quản lý Y tế	TC	Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	B	B	Bác sĩ; CK II - Quản lý Y tế	X	X		
6	Phạm Thanh Phong	24/9/1974		Phó Trưởng khoa	Khoa Phụ sản	20 năm 11 tháng	4,98	V.08.01.03	Bác sĩ; CK II - Sản khoa	TC	Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	A	B	Bác sĩ; CK II - Sản khoa	X	X		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét					Có đề án, công trình, nhiệm vụ khoa học...	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Mã CDNN hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
*	Dược sĩ chính hạng II																	
7	Lê Thanh Phong	16/4/1979		Trưởng khoa	Trưởng khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	14 năm 6 tháng	4,32	V.08.08.22	Dược sĩ; CK I - Dược lý và Dược lâm sàng	TC	Chứng chỉ hành nghề	B	B	Đồng Chủ trì 02 sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở theo Quyết định số 3047/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 và Quyết định số 285/QĐ-SYT ngày 28/02/2022 của Sở Y tế tỉnh Cà Mau	X	X		
*	Chuyên viên chính																	
8	Nguyễn Duy Đời	25/5/1970		Trưởng phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính	17 năm	4.98 - VK 9%	01.003	Cử nhân hành chính	TC	Chuyên viên chính	B	B	Tham gia xây dựng đề án: - Quyết định số 1741/QĐ-SYT ngày 21/6/2023 của Sở Y tế tỉnh Cà Mau - Quyết định số 412/QĐ-SYT ngày 05/02/2024 của Sở Y tế tỉnh Cà Mau	X	X		
*	Kế toán viên chính hạng II																	
9	Võ Thanh Tuấn	05/5/1986		Trưởng phòng	Phòng Tài chính kế toán	13 năm 6 tháng	3,99	V.06.031	Thạc sỹ ngành Tài chính - Ngân hàng	TC	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán viên	B	B	Tham gia xây dựng đề án: - Quyết định số 385/QĐ-TTYP ngày 22/6/2023 của Trung tâm Y tế huyện U Minh - Quyết định số 452/QĐ-TTYP ngày 22/05/2018 của Trung tâm Y tế huyện U Minh	X	X		
7	BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÁI NƯỚC																	
*	Bác sĩ chính hạng II																	
1	Nguyễn Hoàng Nhân	20/02/1979		Viên chức	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	14 năm 08 tháng	3,99	V.08.01.03	Thạc sỹ Y học Nội khoa	TC	Chức danh nghề nghiệp bác sĩ	A	B1	- Đồng Chủ nhiệm 01 đề tài khoa học kỹ thuật cấp cơ sở ngành Y tế: Quyết định số 239/QĐ-SYT ngày 26/01/2024 của Sở Y tế tỉnh Cà Mau. - Đồng Chủ trì 04 sáng kiến cấp cơ sở: Quyết định số 35/QĐ-SYT ngày 16/01/2023; Quyết định số 422/QĐ-SYT ngày 05/02/2024; Quyết định số 15/QĐ-SYT ngày 07/01/2025 và Quyết định số 3047/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Cà Mau.	X	X		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét					Cổ đề án, công trình, nhiệm vụ khoa học...	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Mã CDNN hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
8	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CÀ MAU																	
*	Bác sĩ chính hạng II																	
1	Phạm Hoàng Khăng	15/02/1978		Trưởng khoa	Khoa Truyền nhiễm	14 năm	3,99	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	SC	Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	CB	B	- Đồng chủ trì 02 sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở: Quyết định số 4060/QĐ-SYT ngày 31/12/2020; và Quyết định số 15/QĐ-SYT ngày 07/01/2025 của Sở Y tế Cà Mau	X	X		
9	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRẦN VĂN THỜI																	
*	Dược sĩ chính hạng II																	
1	Trần Hồng Nhi	29/09/1991		Phó trưởng khoa	Khoa Dược	10 năm 4 tháng	3,66	V.08.08.22	Dược sĩ; CK I - Dược lý và Dược lâm sàng	TC	Chứng chỉ hành nghề dược	B	B	Đồng chủ trì 02 sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở: Quyết định số 15/QĐ-SYT ngày 07/01/2025 của Sở Y tế và Quyết định số 35/QĐ-SYT ngày 16/01/2023 của Sở Y tế	X	X		
10	BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĨNH LỢI																	
*	Dược sĩ chính hạng II																	
1	Võ Thị Mỹ Hằng	01/07/1980		Trưởng khoa	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	14 năm 6 tháng	3,99	V.08.08.22	Dược sĩ; CK II - Dược lý và Dược lâm sàng	TC	Chứng chỉ hành nghề dược	CB	B1	Dược sĩ; CK II - Dược lý và Dược lâm sàng	X	X		
11	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGỌC HIỂN																	
*	Bác sĩ chính hạng II																	
1	Nghê Phước Nghiệp	13/11/1968		Phó giám đốc	Bệnh viện đa khoa Ngọc Hiển	28 năm 05 tháng	4.98-VK 6%	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Nội khoa	CC	Chức danh nghề nghiệp bác sĩ	A	B1	- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2011-2013 theo Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 08/7/2014	X	X		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét					Cổ đề án, công trình, nhiệm vụ khoa học...	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Mã CDNN hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
2	Huỳnh Hoa Quốc Thanh	28/7/1982		Trưởng khoa	Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	15 năm 4 tháng	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Ngoại khoa	TC	Chức danh nghề nghiệp bác sĩ	B	B1	- Đồng chủ trì sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở theo Quyết định số 15/SYT ngày 07/01/2025; và Quyết định số 3047/SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế;	X	X		
3	Trần Minh Thảo	07/3/1972		Trưởng khoa	Khoa Truyền Nhiễm	14 năm 6 tháng	4,65	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Nội khoa	TC	Chức danh nghề nghiệp bác sĩ	A	B	- Đồng chủ trì sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở theo Quyết định số 15/SYT ngày 07/01/2025; và Quyết định số 3047/SYT ngày 31/12/2025v của Sở Y tế;	X	X		
4	Nguyễn Văn Phong	21/5/1970		Trưởng khoa	Khoa Khám bệnh	16 năm 01 tháng	4,98	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Y học gia đình	TC	Chức danh nghề nghiệp bác sĩ	A	B	- Đồng chủ trì sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở theo Quyết định số 15/SYT ngày 07/01/2025; và Quyết định số 3047/SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế;	X	X		
5	Hồ Hồng Nguyên		13/9/1981	Viên chức	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc	15 năm 4 tháng	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Nội khoa		Chức danh nghề nghiệp bác sĩ	A	B	- Đồng chủ trì sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở theo Quyết định số 15/SYT ngày 07/01/2025; và Quyết định số 3047/SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế;	X	X		
12	BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI CÀ MAU																	
*	Bác sĩ chính hạng II																	
1	Trương Quang Bảo	23/11/1977		Trưởng khoa	Khoa Bệnh phổi	18 năm 6 tháng	4,65	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Lao và Bệnh phổi	TC	Chức danh nghề nghiệp bác sĩ	A	B	- Đồng chủ trì 02 sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở: Quyết định số 15/QĐ-SYT ngày 07/01/2025; và Quyết định số 3047/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế.	X	X		
13	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG HẢI																	
*	Bác sĩ chính hạng II																	
1	Nguyễn Hùng Mộng	05/08/1974		Giám đốc	Bệnh viện Đa khoa Đông Hải	20 năm 02 tháng	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Nội tổng quát	TC	Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	B	B	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh theo Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 30/12/2013	X	X		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét					Có đề án, công trình, nhiệm vụ khoa học...	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Mã CDNN hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
*	Được sĩ chính hạng II									\								
2	Tăng Thị Hồng Suối		02/08/1979	Trưởng khoa	Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế	14 năm 6 tháng	3,99	V.08.08.22	Dược sĩ; CK II - Dược lý và Dược lâm sàng	TC	Chứng chỉ hành nghề dược	CB	B1	Dược sĩ; CK II - Dược lý và Dược lâm sàng	X	X		
14	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NĂM CĂN																	
*	Bác sĩ chính hạng II																	
1	Lê Quốc Nam	17/8/1972		Trưởng khoa	Khoa Liên chuyên khoa	20 năm 11 tháng	4,98	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Nội khoa	SC	Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	Ứng dụng	C	- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh 2017-2019 theo Quyết định số 1498/QĐ-UBND ngày 07/8/2020;	X	X		
2	Phạm Minh Dũng	16/5/1975		Trưởng khoa	Khoa Ngoại tổng hợp	16 năm	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Ngoại khoa	SC	Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	B	C	- Đồng chủ trì 03 sáng kiến cấp cơ sở theo Quyết định số 422/QĐ-SYT ngày 05/02/2024; Quyết định số 15/QĐ-SYT ngày 07/01/2025; và Quyết định số 3047/QĐ-SYT ngày 31/12/2025.	X	X		
3	Quách Việt Tin	01/3/1976		Trưởng khoa	Khoa Khám bệnh	16 năm	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ; CK I - Nội khoa	SC	Chứng chỉ hành nghề bác sĩ	A	C	- Đồng chủ trì 03 sáng kiến cấp cơ sở năm 2023, 2024, 2025 theo QĐ số 422/QĐ-SYT ngày 05/02/2024; QĐ số 15/QĐ-SYT ngày 07/01/2025; QĐ số 3047/QĐ-SYT ngày 31/12/2025.	X	X		

Tổng cộng: 32 người./.